TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HNGĐ
Ngày 13/01/2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Túy Phượng;

2. Ông Lê Văn Công.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Th xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1247/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị H, sinh năm 1987; nơi cư trú: 2/88E khu phố B, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Minh Th, sinh năm 1975; nơi cư trú: 2/88E khu phố B, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Võ Thị H trình bày:

Bà Võ Thị H và ông Huỳnh Minh Th quen biết và tự nguyện tìm hiểu sau đó đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương vào 01/10/2007 theo giấy chứng nhận kết hôn số 01/2007. Thời gian đầu sau khi kết hôn bà H và ông Huỳnh Minh Th sống hạnh phúc, sau đó bà H và ông Huỳnh Minh Th bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, cả hai không tìm được tiếng nói chung. Bà Võ Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Minh Th.

Về con chung: Bà Võ Thị H và ông Huỳnh Minh Th có 02 con chung tên Huỳnh Võ Bích V, sinh ngày 28/5/2007 và Huỳnh Võ Bích Tr, sinh ngày 31/10/2016,

ngoài ra không còn con chung, con riêng nào khác. Sau khi ly hôn bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Huỳnh Võ Bích Tr, sinh ngày 31/10/2016. Đồng ý để ông Huỳnh Minh Th được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con chung tên Huỳnh Võ Bích V, sinh ngày 28/5/2007.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu ông Huỳnh Minh Th phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/7/2022 và quá trình tố tụng tại Tòa án bị đơn ông Huỳnh Minh Th trình bày:

Thống nhất với bà Võ Thị H về điều kiện, thời gian kết hôn, ông Huỳnh Minh Th xác định giữa vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong cách sống từ khi ông Th gặp khó khăn về kinh tế. Đối với yêu cầu xin ly hôn của bà H thì ông Th không đồng ý vì ông Th vẫn còn tình cảm với bà H.

Về con chung: Ông Huỳnh Minh Th và bà Võ Thị H và có có 02 con chung tên Huỳnh Võ Bích V, sinh ngày 28/5/2007 và Huỳnh Võ Bích Tr, sinh ngày 31/10/2016, ngoài ra không còn con chung, con riêng nào khác. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ông Th và bà H ly hôn thì ông Th đồng ý để bà Võ Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Huỳnh Võ Bích Tr, sinh ngày 31/10/2016. Ông Th yêu cầu được được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con chung tên Huỳnh Võ Bích V, sinh ngày 28/5/2007.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu bà Võ Thị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung giải quyết vụ án:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng, đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định; bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và yêu cầu của nguyên đơn tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Võ Thị H và ông Huỳnh Minh Th.

Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Huỳnh Minh Th có hộ khẩu thường trú tại 2/88E khu phố B, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Võ Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Huỳnh Minh Th và yêu cầu nuôi con chung nên quan hệ pháp luật trong vụ án này được xác định là "Ly hôn; tranh chấp về nuôi con" theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Bà Võ Thị H và ông Huỳnh Minh Th tìm hiểu và tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương vào 01/10/2007 theo giấy chứng nhận kết hôn số 01/2007 là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên đơn bà Võ Thị H và bị đơn ông Huỳnh Minh Th xác định sau khi chung sống với nhau được thời gian đầu hạnh phúc thì Huỳnh Minh Th và bà Võ Thị H phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cãi nhau không còn tiếng nói chung. Hiện nay nguyên đơn bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với ông Th. Ông Th không đồng ý ly hôn với bà H vì vẫn còn tình cảm với bà H. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa người vợ và người chồng chỉ tồn tại bền vững dựa trên tình cảm thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và khi có những bất đồng trong quan hệ vợ chồng thì người vợ và người chồng phải cùng nhau tích cực hàn gắn, xóa bỏ những mâu thuẫn, duy trì tình cảm tốt đẹp của vợ chồng. Nhưng quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông Th không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc, mỗi người có một cuộc sống riêng, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Do tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H về việc yêu cầu được ly hôn với ông Th.

Về con chung: Quá trình chung sống bà Võ Thị H và ông Huỳnh Minh Th có 02 con chung tên Huỳnh Võ Bích V, sinh ngày 28/5/2007 và Huỳnh Võ Bích Tr, sinh ngày 31/10/2016, ngoài ra không còn con chung, con riêng nào khác. Sau khi ly hôn, bà H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Huỳnh Võ Bích Tr, sinh ngày 31/10/2016; bà H đồng ý để ông Huỳnh Minh Th được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con chung tên Huỳnh Võ Bích V, sinh ngày 28/5/2007. Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/12/2022 ông Th đồng ý với yêu cầu này của bà H và tại biên bản lấy lời khai ngày 14/12/2022 cháu Huỳnh Võ Bích V cũng thể hiện ý chí muốn được ở cùng ông Th. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà H về việc yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Huỳnh Võ Bích Tr, sinh ngày 31/10/2016 và ông Huỳnh Minh Th được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Huỳnh Võ Bích V, sinh ngày 28/5/2007.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H không yêu cầu ông Huỳnh Minh Th cấp dưỡng nuôi con chung và ông Huỳnh Minh Th cũng không yêu cầu bà H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Bà H và ông Th yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 244, Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị H đối với bị đơn ông Huỳnh Minh Th về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị H được ly hôn ông Huỳnh Minh Th.

- Về con chung:

+ Bà Võ Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Huỳnh Võ Bích Tr, sinh ngày 31/10/2016.

+ Ông Huỳnh Minh Th được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Huỳnh Võ Bích V, sinh ngày 28/5/2007.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Võ Thị H và ông Huỳnh Minh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà Võ Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình, được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003615 ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND phường Bình Nh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Hiệp